TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-PT
Ngày: 06/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy, bà Đoàn Thị Hương Nhu

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Hồng Th do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hải Dương.

- *Bị cáo kháng cáo:* **Phạm Hồng Th**, sinh năm 1998 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: Thôn H, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu P và bà Phạm Thị N; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/11/2021 đến ngày 28/11/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1979 và chị Trần Thị M, sinh năm 1982; (đều vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hồng Th không có việc làm ổn định nên đã nảy sinh ý định vào các cửa hàng mua bán điện thoại di động giả vờ hỏi mua điện thoại chờ người quản lý tài sản mất cảnh giác thì sẽ chiếm đoạt tài sản rồi bỏ chạy để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 17 giờ ngày 25/11/2021, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đen-đỏ-xám, biển kiểm soát (BKS): 23B1-064.83 (đăng ký chủ sở hữu ông Phạm Hữu P là bố đẻ của Th) đi qua cửa hàng mua bán

điện thoại di động Khánh Linh Mobile, địa chỉ: Khu 2, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Quan sát thấy nhân viên bán hàng còn trẻ tuổi, dễ thực hiện hành vi chiếm đoạt và cửa hàng ở gần đường giao thông chính tiện cho việc tẩu thoát nên Th dựng xe phía ngoài đường trước cửa hàng, đầu xe quay về hướng ngã tư bưu điện rồi đi vào trong cửa hàng gặp nhân viên bán hàng là anh Phạm Đào Trang M1. Th nói với anh M1 cho Th xem 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh dương và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu bạc đều đã qua sử dụng (khi đó trong người Th không có tiền để mua điện thoại). Th ngồi tại ghế ở cửa hàng giả vờ xem điện thoại, kiểm tra tính năng của điện thoại. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, anh Đoàn Văn Thuộc là chủ cửa hàng đi về cửa hàng nên Th trực tiếp nhờ anh Thuộc tư vấn cho Th chọn điện thoại. Anh T ngồi tại quầy tư vấn cho Th chọn điện thoại nhưng do có việc cá nhân nên anh T đi ra ngoài và bảo anh M1 trông cửa hàng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi tại cửa hàng chỉ còn Th và anh M1 thì Th bảo anh M1 lấy cho một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xám chưa qua sử dụng để xem. Anh M1 đứng lên, quay mặt vào phía trong tủ để lấy điện thoại thì Th bỏ ngay 02 chiếc điện thoại đang cầm trên tay gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu bạc vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi chạy ra ngoài điều khiển xe mô tô nhanh chóng chạy về hướng ngã tư bưu điện huyện G. Ngay khi phát hiện sự việc anh M1 chạy đuổi theo ra phía trước cửa hàng thì thấy Th đã điều khiển xe tẩu thoát về phía bưu điện huyện G. Do không có phương tiện để truy đuổi nên anh M1 quay lại cửa hàng thông báo sự việc cho anh T biết. Còn Th tiếp tục điều khiển xe về nhà tại thôn Hạ Bì, xã Yết Kiêu, huyện G, tỉnh Hải Dương. Anh Thuộc đã trích xuất hình ảnh từ camera rồi đăng tải lên hội nhóm thợ và cửa hàng mua bán điện thoại di động tại huyện G để nhờ tìm Th. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Th đến cửa hàng điện thoại di động Tiền Huyền địa chỉ: Thôn TB 2, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương của anh Phạm Quang T1 để bán chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max. Anh T1 không biết đó là tài sản Th chiếm đoạt của người khác nên đã đồng ý mua với giá 22.000.000 đồng. Th yêu cầu anh T1 chuyển khoản vào số tài khoản của Th số tiền 18.000.000 đồng và đưa cho Th 4.000.000 đồng tiền mặt. Anh T1 đồng ý và sử dụng ứng dụng Vietcombank trên điện thoại di động của mình chuyển số tiền 18.000.000 đồng từ số tài khoản 6627799999, được mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) sang số tài khoản 201575807 của Th tại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) và lấy 4.000.000 đồng tiền mặt trả cho Th. Đến khoảng gần 21 giờ cùng ngày, Th đến cửa hàng điện thoại di động Nam Mobile của anh Vũ Xuân N1 ở thôn TB 2, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương để bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro màu bạc. Do anh N1 đã đọc được thông tin anh T đăng tải trên mạng xã hội nên đã lấy lý do kiểm tra máy để giữ Th đồng thời thông báo cho anh T biết. Khi nhận được thông tin, anh T đã trình báo sự việc tới Cơ quan CSĐT Công an huyện G. Đến 21 giờ ngày 25/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã tiến hành lập biên bản làm việc tại cửa hàng điện thoại di

động Nam Mobile thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; tên kiểu máy: 13 Pro; màu bạc; dung lượng: 128GB; số máy: MLVA3VN/A; số Seri: YL7CJKJXFL; IMEI: 350165059364841; IMEI2: 350165059211166; sản xuất năm 2021; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đen-đỏ-xám, BKS: 23B1-064.83 và ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Th.

Kết luận định giá tài sản số 36/KLĐG-HĐ ngày 27/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện G kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động (đã qua sử dụng) nhãn hiệu Iphone; tên kiểu máy: 12 Pro Max; màu xanh dương; dung lượng: 128GB; số máy: MGC33ZA/A; số Seri: G6TDP1DQ0D5H; IMEI: 356734110829649; IMEI2: 356734110470824; sản xuất năm 2020; tình trạng máy còn hoạt động, tại thời điểm tháng 11/2021 có giá trị thực tế trên thị trường là: 22.000.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động (đã qua sử dụng) nhãn hiệu Iphone; tên kiểu máy: 13 Pro; màu bạc; dung lượng: 128GB; số máy: MLVA3VN/A; số Seri: YL7CJKJXFL; IMEI: 350165059364841; IMEI2: 350165059211166; sản xuất năm 2021; tình trạng máy còn hoạt động, tại thời điểm tháng 11/2021 có giá trị thực tế trên thị trường là: 26.000.000 đồng.

Tổng giá trị hai chiếc điện thoại Th chiếm đoạt là 48.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại xác định đã nhận được tài sản do bị cáo chiếm đoạt và đã được bị cáo bồi thường số tiền 500.000 đồng nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Quang T1 và chị Dương Thị H xác định đã nhận đủ số tiền 22.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; ông Phạm Hữu P và bà Phạm Thị N đã tự nguyện trả cho vợ chồng anh Phạm Quang T1, chị Dương Thị H số tiền 4.000.000 đồng và bồi thường cho bị hại là vợ chồng anh Đoàn Văn T, chị Trần Thị M số tiền 500.000 đồng thay cho bị cáo, nay ông P, bà N không yêu cầu bị cáo phải trả cho ông bà số tiền này.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 12/4/2022, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc đã căn cứ khoản 1 Điều 171, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Hồng Th 33 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 14/4/2022, bị cáo Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và xác định đã có tác động để bố mẹ bồi thường cho bị hại số tiền 500.000 đồng do bị cáo đã gây ra một vết xước trên chiếc điện thoại Iphone 13 Pro max.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết

định của bản án sơ thẩm. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, phù hợp với những lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 25/11/2021 tại cửa hàng điện thoại di động Khánh Linh Mobile của gia đình anh Đoàn Văn T, địa chỉ Khu 2, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, Phạm Hồng Th đã có hành vi hỏi xem 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh dương trị giá 22.000.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Pro Max, màu bạc trị giá 26.000.000 đồng, sau đó bảo nhân viên bán hàng lấy cho xem chiếc điện thoại khác, tạo ra sự sơ hở của người quản lý tài sản rồi nhanh chóng chiếm đoạt hai chiếc điện thoại này bỏ chạy ra ngoài cửa hàng dùng xe mô tô nhanh chóng tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 48.000.000 đồng. Do đó cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh Viện kiểm sát không kháng nghị và bị cáo không kháng cáo.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, đã tác động để gia đình bồi thường cho bị hại và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt lớn (48.000.000 đồng), cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 33 tháng tù là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo; giai đoạn phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với Th.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng Th. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với Phạm Hồng Th.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt

Căn cứ khoản 1 Điều 171, điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hồng Th 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/11/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Phạm Hồng Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 06/6/2022)./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện G;
- CQCSĐT - CA huyện G;
- CQTHAS - CA tỉnh Hải Dương
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Hiệu